

Chương 8

“Có điều...” Môi Lý Băng Nhạn giật giật, ngần ngừ một lát mới nói ra: “Nếu chuyện muội và ngài ấy cưới chung một ngựa hôm ấy bị đồn ra ngoài thì làm sao đây?”

Văn Đan Khê nghe xong thì đáp với giọng không để tâm: “Lúc đó muội chỉ bắt đắc dĩ thôi mà. Hơn nữa muội đi tìm viện binh, trong thôn có bao nhiêu người được cứu, nếu sau này họ đồn bậy về muội, thì còn là người sao chứ?”

Lý Băng Nhạn nghĩ cũng phải, trên môi bắt giác nở nụ cười nói: “Sao tỳ cứ thấy muội suy nghĩ khác người nhỉ? Bình thường thì rất ôn hòa, lúc cần thì đầu óc nhiều như cái rây.”

Văn Đan Khê cười cười: “Nhiều đầu óc không tốt sao? Chúng ta là cô nhi thiếu nữ, vốn dĩ đã sống rất gian nan, nếu hậu đậu nữa thì không bị người ta ăn thịt mất tiêu sao?”

Lý Băng Nhạn gật đầu, trông có vẻ sâu muộn. Hai người trò chuyện thêm một lát rồi về phòng nghỉ ngơi.

Từ sau cái ngày hai người cãi nhau một trận, mấy ngày liên tiếp, Trần Tín chưa từng bước chân tới thôn Thanh Khê. Tuy nhiên, những binh lính Phá Lỗ khác thì vẫn đối xử với Văn Đan Khê như trước.

Văn Đan Khê chẳng buồn để chuyện này trong lòng mà vẫn chăm chỉ làm việc của mình. Lúc rảnh rỗi cô sẽ chăm chỉ nghiên cứu chồng sách thuốc mà Văn Đan Nghĩa để lại. Vì kiếp trước cô chuyên về ngoại khoa, còn Trung y thì chỉ học sơ qua, nên quyết định nhân dịp này học tập y thuật cho giỏi. Mỗi ngày phạm vi hoạt động của cô chỉ giới hạn ở trong thôn, nghe đâu, hàng năm sau mùa gặt lúa tháng năm thì mã phi sẽ hoành hành, vừa tới độ này thì cô nương và một số nàng dâu trẻ tuổi đều không dám bén mảng ra ngoài, vì sợ đụng phải mã phủ. Dĩ nhiên Văn Đan Khê cũng không dám ra ngoài mạo hiểm.

Sau khi gặt lúa xong, thôn Thanh Khê và mười hai thôn khác bèn đưa cho quân Phá Lỗ số lương thực đúng với số lượng đã giao ước. Đợi tới khi việc trong thôn đã thư thả hơn, những người lính nông dân cũng bắt đầu huấn luyện trở lại. Có lúc Văn Đan Khê cũng theo mọi người tới xem họ luyện binh. Những hán tử nông dân đã tập ra điệu ra bộ. Không thể phủ nhận, Trần Tín luyện binh rất có bài bản.

Văn Đan Khê để ý thấy phụ trách luyện binh là những gương mặt lạ. Những người quen như Mặt Thợ và Hồng đại hồ tử chẳng có lấy một ai, không biết có phải Trần Tín cố ý điều họ tới đội khác không? Văn Đan Khê nghĩ lại thì cảm thấy buồn cười.

Thời tiết mỗi lúc một oi bức, ngoại trừ ra sân sau làm việc lúc mát trời, thì những lúc còn lại Văn Đan Khê không ở trong phòng đọc sách thì cũng ngồi

dưới gốc cây to trong vườn rau để đọc sách hóng mát. Còn Lý Băng Nhận ngoài việc thêu thùa may vá thì còn dạy hai đứa trẻ học chữ. Những việc khác trong nhà đều đã có Lý thăm và Vương thăm lo liệu cả. Một nhà sáu miệng ăn trôi qua những ngày an nhàn tự tại.

Hôm nay khi hai người đang nói chuyện phiếm thì chợt nghe có người gõ cửa.

Văn Đan Khê ra mở cửa, đứng trước nhà là ba người đàn ông xa lạ.

“Các người là...” Văn Đan Khê nhanh chóng quan sát thư sinh bạch y được hai người kia dìu ở giữa, thấy thần sắc y uể oải, cặp môi mím chặt, như đang ngã bệnh.

Hai người đỡ vị thư sinh trẻ tuổi kia, một người mặc hắc y, một người vận thanh y, trên lưng còn đeo bội đao, nom trang phục như là thị vệ thân cận.

Lúc nghe thấy câu hỏi của Văn Đan Khê, nam tử thanh y bên trái nhanh chân bước lên đáp lời: “Văn đại phu, đây là công tử nhà ta, chủ tớ bọn ta vội về nhà nên đội nắng đi đường, kết quả công tử ta bị trúng nắng, bọn ta nghe quanh đây chỉ có mình cô nương là đại phu nên mới mạo muội tới nhà.”

Văn Đan Khê không hỏi nhiều nữa, vội vã bảo hai người dìu thư sinh bạch y vào nhà chính, đặt y nằm nghỉ trên chiếc giường trúc bên cạnh. Sau đó cô bảo hai người lấy nước ấm lau người bệnh nhân một lần, rồi sai họ dùng sức xoa bóp mấy huyệt Nhân Trung, Thập Tuyên, Úy Trung, Dương Lăng Tuyền và Thiểu Xung. Nhân lúc họ bấm huyệt, cô lại nhờ Lý thăm vào bếp bưng một bát nước muối ra đây, thị vệ hắc y mấp máy môi muốn nói gì đó, nhưng Văn Đan Khê đã nhanh tay cạy miệng bệnh nhân ra đổ nước muối vào.

Chẳng bao lâu sau bệnh nhân đã mở mắt ra. Y vừa tỉnh lại đã lập tức quan sát những người còn lại trong phòng với nét mặt cảnh giác, cuối cùng dừng lại ở Văn Đan Khê.

Y chưa mở miệng thì thị vệ hắc y bên cạnh đã vội vã giải thích: “Công tử, đây là đại phu của thôn này, là cô ấy cứu công tử.”

Ánh mắt của vị thư sinh trẻ tuổi dần dịu lại, y gật đầu với Văn Đan Khê một cách lễ độ. Văn Đan Khê cũng đáp lại bằng nụ cười tươi: “Ngài nên nằm nghỉ là tốt nhất, để ta khai hai đơn thuốc, uống xong sẽ khỏe lại nhanh thôi.”

Nói rồi nhanh chóng đi lấy thuốc.

Văn Đan Khê lúi húi bận rộn, trong khi ánh mắt của thư sinh bạch y vẫn lơ đãng trên người cô như có như không. Văn Đan Khê cảm thấy ánh mắt của người này khá sắc bén.

Bốc thuốc xong, cô gọi Lý thăm mang số thuốc đó đi sắc.

Thị vệ thanh y nhân cơ hội hỏi thăm cô trong thôn có khách điếm hay không, Văn Đan Khê lắc đầu: “Tiếc là không có khách điếm, nhưng mà trong thôn có vài nhà rất rộng, các vị có thể tìm tới đó ngủ trọ.”

Chẳng mấy chốc Lý Thâm đã bung chén thuốc sắc xong lên cho thư sinh bạch y, thư sinh nhú mày, nhận lấy rồi tiện tay đặt xuống chiếc bàn bên cạnh, chưa uống. Thị vệ hắc y sực hiểu ra, nhanh nhẩu móc một cây ngân châm trong ống tay áo ra, chắm vào trong nước thuốc. lát sau thấy ngân châm không đổi màu thì mới thở phào nhẹ nhõm, thấp giọng nói: “Công tử có thể uống rồi.”

Văn Đan Khê chau mày, hóa ra người ta muốn thử có độc hay không.

Thư sinh bung bát thuốc lên rồi uống một hơi cạn đáy.

Thị vệ thanh y có hơi áy náy trong lòng, bèn mở lời giải thích với Văn Đan Khê: “Công tử chúng ta từng bị hạ độc, nên bây giờ mới cẩn thận như vậy, chứ thật sự không hoài nghi ý tốt của đại phu.”

Văn Đan Khê cười nhạt nói: “Chuyện này có thể hiểu được mà.” Hiểu là một chuyện, nhưng muốn không để bụng thì lại là chuyện khác.

Thị vệ thanh y nhìn ra đối phương không vui trong lòng, nhưng cũng không tiện nói thêm gì nữa, y suy nghĩ chốc lát rồi móc một thỏi bạc đưa lên bằng hai tay: “Làm phiền đại phu, đây là tiền xem bệnh.”

Văn Đan Khê nhìn thoáng qua rồi tiện tay nhận lấy, sau đó tiện đà thả đánh keng vào hộp tiền.

Tiếp theo thuận miệng nói: “Các vị cứ việc nghỉ ngơi, có gì cần thì nhờ người gọi ta.” Nói rồi đi làm chuyện của mình.

Thư sinh bạch y uống thuốc xong thì sắc mặt dần trở lại bình thường. Y tựa hồ vào giường, nhắm mắt dưỡng thân. Thị vệ hắc y ở bên cạnh chừng, còn thị vệ thanh y thì vào thôn tìm chỗ ở trọ.

Văn Đan Khê ngó trời thấy đã gần trưa bèn chuẩn bị đi nấu cơm. Ai cũng hơi biếng ăn ngày hè, nên Văn Đan Khê quyết định làm lạnh bột, rồi dùng dầu vừng trộn với tỏi băm, bỏ thêm vào rau dền đã được chần mềm bằng nước sôi, đổ thêm ít dưa leo xắt sợi, trông ngon miệng vô cùng.

Lý Băng Nhạn nhìn thoáng qua nhà chính hỏi: “Còn phần cơm của mấy người kia thì sao?”

Văn Đan Khê đáp gọn: “Đừng động vào họ, bằng không họ lại nghi muội bỏ độc.”

Lý Băng Nhạn cười cười, biết cô còn bực chuyện lúc nãy.

Hai người đang ăn thì bỗng nghe ngoài cổng lại có người gõ cửa. Tuyết Tùng đặt chén xuống, sải cái chân ngắn chạy lon ton ra mở cửa.

“Hắc thúc thúc, thúc tới rồi.”

Văn Đan Khê nghe được giọng của Tuyết Tùng thì hơi bất ngờ, lật đật chạy ra khỏi bếp.

Hạ hắc tử và Mặt Thợ dắt díu theo Quách Đại Giang, cả hai vừa thấy Văn Đan Khê thì thi nhau toét miệng cười ngây thơ để lộ hàm răng trắng hếu: “Văn đại phu, Tứ ca ta nói huynh ấy khó chịu, hai ta đặc biệt dẫn huynh ấy tới đây coi bệnh.”

Hạ hắc tử nói xong còn không quên thọt Quách Đại Giang đứng giữa một cái, Quách Đại Giang luyến quỳnh lấy lại tinh thần, đệm theo: “Phải phải, khó chịu.”

Văn Đan Khê quan sát Quách Đại Giang một lát, thấy sắc mặt hần hồng hào dồi dào sức khỏe, chẳng có vẻ gì là giống với đang bị bệnh cả, song cô cũng không bóc mẽ tận mặt mà chỉ cười khẽ nói: “Được rồi, mấy người mau vào đi.”

Nói rồi dẫn ba người vào nhà chính. Nhà chính của Văn Gia thật ra không nhỏ chút nào, mọi khi nhét vào mười người cũng không chật, nhưng chẳng biết có phải ảo giác của cô không mà lại cảm thấy căn phòng hôm nay co hẹp lại hết sức. Sáu người đàn ông mắt lớn tròng mắt nhỏ, bầu không khí có hơi kỳ dị.

Vết sẹo trên mặt Mặt Thợ giật giật, hần hít mũi một cái rồi hỏi bằng giọng ồm ồm: “Mấy vị huynh đệ đây, các vị từ đâu tới?”

Thị vệ thanh y chấp tay đáp: “Công tử nhà ta là học trò đi du học bên ngoài, hiện đang muốn quay về quê nhà ở Tịnh Châu.”

“Hừ, thật không?” Hiển nhiên Mặt Thợ không tin. Ánh mắt sẫm soi vị thư sinh bạch y kia chẳng có lấy tí nể nang nào. Tên này nhìn y hệt Tần Nguyên, từ lúc vào đây tới giờ hần luôn cảm thấy ánh mắt của tên mặt trắng này chưa có một lần thiện cảm. Vì vậy hần cũng chẳng có cảm tình gì với mấy tên này.

Quách Đại Giang tròng Mặt Thợ một cái rồi chấp tay cười với ba người kia: “Vị huynh đệ này của ta ăn nói thô lỗ, mong ba vị bỏ qua cho.”

Thư sinh bạch y nhoen miệng cười, liếc mắt đánh giá ba người thật nhanh rồi tự giới thiệu mình: “Tại hạ là Tống Nhất Đường, cho hỏi các vị là?”

Mặt Thợ sờ sờ cằm vênh mặt đáp: “Bọn ta là người của núi Nhạn Minh, có nghe qua chưa?”

“Ngưỡng mộ đại danh đã lâu.” Tống Nhất Đường vẫn giữ nguyên nụ cười. Nói đoạn y ngoảnh sang hai thị vệ nói: “Chúng ta cũng nên về nghỉ ngơi thôi.”

Sau đó ba người chấp tay thi lễ rồi đồng loạt ra về.

Họ vừa đi khuất dạng, Mặt Thợ đã hét nhin nổi lên tiếng phát biểu ý kiến: “Ta cứ thấy ba tên này quái dị thế nào ấy. Người có thấy cái tên thư sinh mặt trắng kia không, đừng thấy hần giả bộ nhã nhặn mà làm, thật ra cũng chẳng phải dạng hiền lành gì đâu.”

Hạ hắc tử nhắc hần: “Kệ họ đi, chúng ta đang vội xem bệnh cho lão Tứ.”

Mặt Thợ đành phải tạm buông tha cho đề tài này: “Hề hề, đúng đúng. Văn đại phu nhìn thử coi Tứ ca ta bị gì thế.”

Văn Đan Khê tiện miệng đáp: “Vết mổ lành tới đâu rồi, trời nóng nên phải cẩn thận đừng để phát hỏa.”

Quách Đại Giang vừa nghe cô nhắc tới vết mổ trên bụng mình, thì vô thức xoa xoa bụng đáp liên thanh: “Không sao không sao. Chuyện gì cũng tốt hết, chỉ có điều ăn không có vị thôi.”

Mặt Thạ xen ngay vào: “Đúng đúng, không những Tứ ca ăn không có vị, mà bọn ta cũng ăn không ngon luôn, đặc biệt là đại ca... Haizz, lần này huynh ấy thật sự ăn không ngon ngủ không yên.” Nói rồi hấn lén ngó qua phản ứng của Văn Đan Khê.

Văn Đan Khê nhướn miệng cười đáp: “Đây gọi là chúng biếng ăn mùa hè, ai cũng giống ai hết. Tới khi trời chuyển lạnh thì sẽ tốt lên thôi.”

Mặt Thạ liên tục ra hiệu cho Hạ hắc tử, hiện tại Hạ hắc tử cũng bí lù, đành giả bộ không thấy. Trông ba người có vẻ đều chưa ăn gì, Văn Đan Khê chẳng thể làm gì hơn là bảo người đi cán bột, nấu nửa chậu mỳ lạnh bung lên.

Văn Đan Khê nhìn ba người ăn ngấu nghiến mà cười rất không phúc hậu: “Chẳng phải ta thấy các người ăn rất ngon sao?”

“Ồ “

Cả ba nghe vậy thì cuống cuống giảm tốc độ ăn lại, Hạ hắc tử còn làm bộ sờ sờ bụng than thở: “Chà chà, nhiều quá, xém tý nữa là ăn không vô — nhưng mà, đồ đi thì tiếc quá, thôi cứ ăn tiếp vậy.”



Mọi người vừa nghe Hạ hắc tử phát biểu câu này thì không kiềm được che miệng cười trộm.

Mặt Thạ biết bị lộ tẩy nên dứt khoát làm ngơ luôn, lập tức chôn đầu vào bát ăn hết tốc lực.

Quách Đại Giang ăn xong trước, vội vã mở bọc đồ lấy ra một quyển sách đưa tới trước mặt Văn Đan Khê nói: “Văn đại phu, đây là sách ta thu được, ta chẳng đọc được mấy chữ nên có cũng xếp xó không xài, thôi thì đưa cho cô đọc tốt hơn.”

Văn Đan Khê cầm nhìn thử, hóa ra là một quyển sách thuốc. Cô cũng không khách sáo mà cười nhận lấy.

Ba người com nước xong thì bắt đầu tranh nhau kể chuyện nhà với Văn Đan Khê, rõ ràng họ tới đây có chuẩn bị sẵn, nên tán dóc một hồi thì tán thẳng tới Trần Tín, mỗi lần câu chuyện xoay tới hấn thì Văn Đan Khê sẽ cố ý bẻ ngoặc

sang đề tài khác. Cuối cùng, Quách Đại Giang và Mặt Thạo hết chiêu để tung, chỉ còn Hạ hắc tử cực khổ cầm cự.

Mặt Thạo càng nói càng gấp, cuối cùng nói huyết toẹt ra: “Văn đại phu, cô thật sự hiểu lắm đại ca ta rồi, huynh ấy với Trịnh Mỹ Vân thật sự không có gì...”

Văn Đan Khê cau mày, mấy người này tới đây làm thuyết khách sao, chưa từng thấy thuyết khách nào kém chất lượng thế này.

Cô bình tĩnh nhắc nhở ba người: “Ba người lại lên hấn tới đây sao, coi chừng về lại phải chịu phạt.”

Mặt Thạo bình chân như vại, lèm bèm: “Phạt thì phạt, chả có gì ghê gớm.”

Mọi người đang nói chuyện say sưa thì bỗng nghe thấy công sân lại bị gõ vang rầm rầm, vì công chưa đóng nên chỉ cần ngòi trong nhà liếc mắt ra là đã thấy được ai mới tới.

Mặt Thạo ngó thấy thị vệ hắc y kia thì bất giác nhú mày cảm râm: “Ê, sao ngươi lại tự tiện vào nhà người ta hả?”

Thị vệ hắc y không đếm xỉa tới hấn mà bước tới mấy bước, nói thẳng với Văn Đan Khê: “Chứng đau đầu của công tử nhà ta lại tái phát, chẳng hay có thể làm phiền đại phu tới xem không?”

Văn Đan Khê hỏi thị vệ hắc y về triệu chứng của bệnh nhân, cô suy nghĩ một lát rồi nói: “Bệnh của ngài ấy ta biết rồi, không cần đi đâu. Ở đây ta có sẵn mấy thứ, ngài cầm đi.”

Thị vệ hắc y mở ra nhìn thử, bên trong túi là Thương Nhĩ tử và đường đỏ, hấn nhìn Văn Đan Khê với vẻ không hiểu lắm. Văn Đan Khê đành giải thích: “Đây là bài thuốc dân gian, tỷ tỷ của ta đã thử qua rồi, công dụng rất tốt. Ngài cứ để công tử mình thử một ít xem, không khỏi thì tính tiếp.”

Gia cảnh của các hương dân trong thôn Thanh Khê không quá dư dả, mỗi lần khai thuốc Văn Đan Khê luôn cố hết sức dùng những vị thuốc hay gặp và ít mất tiền, may mà ở hiện đại cô có sở thích sưu tập các bài thuốc dân gian hiệu quả cao, vừa hay có thể sử dụng ở thời này.

Nghe cô nói thế thị vệ hắc y đành gạt đầu do dự, hấn có ý muốn trả tiền xem bệnh, nhưng Văn Đan Khê vội nói sáng nay đã thu rồi. Thế là người nọ bèn chấp tay cáo từ.

Thị vệ hắc y vừa đi khỏi, Mặt Thạo đã bắt đầu méo miệng nói xấu người ta: “Hè, tên mặt trắng đó bị đau đầu, chắc chắn là vì nặn óc trên người nhiều quá đây mà. Lão Nhị chúng ta cũng y hệt, cứ đau đầu riết. Ngươi nhìn ta đi, chưa từng biết đau đầu là gì.”

Quách Đại Giang vẫn cúi đầu suy tư, lát sau mới dè dặt lên tiếng: “Văn đại phu, ta cảm thấy trên người ba tên vừa rồi thoang thoang có mùi sát khí và máu tươi.”

Văn Đan Khê biết họ đều là những người dùng đao thương thật giết người thật, nên đương nhiên trực giác cũng nhạy hơn người bình thường rất nhiều. Nghĩ rồi cô khẽ mỉm cười nói: “Cũng có thể. Nhưng mà chỉ cần chúng ta vô can, đừng động vào họ là được rồi. Máy người cũng đừng đi gây sự, biết đâu họ chỉ đi ngang qua thôi thì sao.”

Quách Đại Giang gật đầu im lặng.

Hạ hắc tử cũng ngoảnh sang dặn Mặt Theo: “Lư đàn, người phải nghe lời đại tâu ở, đại ca căn dặn không được tìm người ta gây sự.”

Hạ hắc tử không nhịn được xoa xoa thái dương, lỗi tại Lão Ngũ hết, ở trên núi suốt ngày gọi tâu tử tâu tử, làm hại hấn sụy tý nữa là lỗ miệng.

Trong lúc đó Văn Đan Khê vẫn cúi đầu dọn dẹp chén đĩa, vờ như không nghe thấy.

Ba người ăn cơm, bất chấp Văn Đan Khê ngăn cản cỡ nào cả ba cũng quyết tâm tưới vườn rau nhà cô một lần, dọn củi ra bỏ, gánh nước đầy áp vại. Mãi tới khi mặt trời gần xuống núi ba người mới chịu ngừng tay.

Lúc gần đi, Hạ hắc tử còn không quên bỏ lại một câu đầy hàm xúc: “Văn đại phu, mấy ngày nữa Lão Tứ lại tới xem bệnh nhé.”

Văn Đan Khê chỉ còn biết cười cười đồng ý.

Thật ra Mặt Theo là một người bên ngoài thì cục mịch nhưng bên trong thì rất tử mĩ quân tâm, nghe nói Văn Đan Khê có bài thuốc trị đau đầu, lúc đi còn không quên cầm một túi về, nói: “Đề ta mang một túi thuốc về cho Nhị ca, đỡ cho về núi huynh ấy nói chúng ta la cà đi chơi.”

Ba người vừa ra khỏi cổng sân thì Mặt Theo đã hất ngay tay ra bước nhanh tới trước, vừa đi vừa cười khi khi: “Tứ ca à, huynh giả bệnh thì phải giả cho giống tý, huynh coi mới một chút mà Văn đại phu đã nghi ngay.”

Quách Đại Giang nói tiếp với vẻ bất đắc dĩ: “Đề nói xem mấy thứ này toàn là các đệ nghĩ ra, còn bắt ta phải giả bệnh.”

Hạ hắc tử vội vàng lên tiếng giảng hòa: “Thôi thôi, đừng cãi lộn nữa, chẳng phải chúng ta đều làm vì đại ca hết sao. Người coi mấy hôm rồi mặt ngài ấy đen thui, sắp thành Hạ hắc tử thứ hai rồi.”

Mặt Theo làu bàu: “Trách ai chứ, tuy hôm đó ta không nghe được toàn bộ, nhưng cũng biết huynh ấy là người đốt nhà trước. Huynh ấy đàn thật, người còn chưa vào tay mà đã phát hỏa. Người ta không chạy mới là lạ.”

Hạ hắc tử khoát tay: “Người thì biết giống gì, chắc chắn giữa hai người họ không đơn giản vậy đâu, ta loáng thoáng nghe thấy hình như có liên quan tới thân thể của đại ca hay sao đó.”

Nói tới đây, Mặt Theo đột nhiên vỗ đùi đánh đét: “Phải rồi, giờ ta mới nhớ, chúng ta kết bái lâu vậy rồi mà chưa bao giờ nghe đại ca nhắc tới chuyện trong nhà hết?”

Tiếp đó hấn lại chọt chọt đầu ngón tay đếm lại từng việc một: “Người coi, Lão Nhị ta biết sơ sơ, hình như là thư hương thế gia ở Giang Nam gì đó, tổ tiên từng làm đại quan nhưng bị gian thần hãm hại. Lão Tam thì càng khỏi bàn, phụ mẫu với muội tử đều bị địa chủ hại chết, còn lại chính là ta và Lão Tứ. Các người nói xem, trên núi có ai biết chuyện của đại ca không thế?”

Hạ hắc tử gãi đầu: “Chuyện này cần gì suy nghĩ, các người cứ nhìn bề ngoài của đại ca thì biết, phụ thân ngài ấy chắc là người Hồ, ở Dịch Châu thì chẳng là gì, nhưng nếu ở quê ta thì đúng là hiếm hoi, ai nấy đều nhòm ngó tới lác mắt.”

Mọi người nói tới đây thì bỗng im lặng.

Thiên hạ hiện nay đã quá rồi ren loạn lạc, lễ nghi sụp đổ, thế nhân còn giữ được mạng đã là may rồi, chẳng ai còn lòng dạ nào quan tâm đến những việc nhỏ nhặt này nữa. Giả như trước đây thì bảo đảm đã mắng chửi xia xối là “Đồ tạp chủng”. Đại ca không muốn nói ra gia thế của mình chắc một phần cũng vì nguyên nhân này.

Quách Đại Giang bỗng lên tiếng hỏi: “Hay là Văn đại phu ngại bề ngoài của đại ca?” Trong nhận thức của hấn, nữ hài tử đều thích loại thanh tú nhã nhặn như Lão Nhị hay tên thư sinh bạch y kia.

Mặt Thạ lắc lắc đầu: “Không giống lắm, ta cảm thấy tẩu tử chẳng quan tâm tới loại nam nhân nào hết, huynh nhìn ta mà xem, ra thế này mà chưa thấy cô ấy sợ lần nào. Lần đầu cô ấy gặp đại ca cũng chẳng thấy kinh ngạc gì.”

Ba người nhỏ giọng thảo luận say sưa. Tầm hai khắc đã tới trước sơn môn của núi Nhạn Minh.

Ba người vừa vào sơn môn thì đã thấy một tiểu lâu la chạy lại báo: “Tứ đại vương, Ngũ đại vương...”

Tiểu lâu la còn chưa nói xong đã bị Mặt Thạ mắng xa xả vào mặt: “Đã nói với các người lâu rồi mà, không được gọi Đại vương đại vương, nghe y như ô thổ phi. Muốn cưới vợ cũng không cưới nổi.”

Tiểu lâu la mặt mày đau khổ nói: “Vâng, Ngũ tướng quân, đại tướng quân bảo khi nào các ngài về núi thì phải đi gặp ngài ấy ngay.”

Mặt Thạ vừa nghe phải đi gặp tới Trần Tín thì mặt nhăn nhúm lại hết như trái khổ qua. Trong khi Hạ hắc tử đáp với vẻ đã tính toán sẵn: “Các người đừng sợ, có ta đây rồi, lát nữa chúng ta cứ nói thế này thế này là được, nhớ kỹ để đáp cho khớp.”

Mặt Thạ và Quách Đại Giang gật đầu.

Ba người bàn xong bèn sải bước tới Tụ Nghĩa sảnh.

Trần Tín đang ngồi chính tề bên bàn, trước mặt đặt một quyển sách để mở.

Ba người bước vào đại sảnh, ngoan ngoãn cúi đầu đứng ở trước mặt Trần Tín. Hạ hắc tử mở lời: “Tướng quân, chúng thuộc hạ đã về, Văn đại phu nói thân thể lão Tứ vẫn còn chút di chứng, chữa trị thêm vài lần là khỏi.”

Trần Tín đen mặt “Ừm” một tiếng, không nói gì thêm.

Mặt Thạ có hơi thấp thỏm. Hạ hắc tử lại kiên trì nói tiếp: “Thuộc hạ xin bẩm báo lại tiến trình hôm nay cho tướng quân.”

Tiếp đó hấn dùng giọng điệu nghiêm túc báo lại từng việc to việc nhỏ xảy ra hôm nay, tất nhiên trọng điểm đặt ở Văn gia.

Trên mặt Trần Tín là vẻ thờ ơ chẳng màng đếm xia, nhưng kỳ thật hai lỗ tai đã dựng lên thẳng đuột, cứ lo để rơi mất chữ nào.

Nghe tới đoạn Văn Đan Khê chữa bệnh cho một thư sinh mặt trắng, hấn bỗng trở nên mất bình tĩnh.

“Tên kia bị bệnh gì? Tại sao lại chạy tới địa bàn ta cai quản để chữa?!”

Hạ hắc tử đáp: “Hình như bị trúng nắng, còn bị chứng đau đầu.”

Trần Tín hừ một tiếng nặng nề, hỏi tiếp: “Hình dáng bề ngoài thế nào?” Hỏi tới đây hấn vội vàng bồi thêm một câu giấu đầu lòi đuôi: “Ta muốn coi thử hấn có phải là gian tế hay không.”

Hạ hắc tử lập tức xỏ hết chữ nghĩa thơ từ trong đầu ra: “Công tử bạch y, dáng người cao ráo, mặt như quan ngọc, nho nhã ôn hòa... Nói tóm lại chỉ có thể dùng ba chữ để tả: Đẹp ơi là đẹp.”

Mặt Trần Tín lạnh tanh, sửa lưng hấn: “Là bốn chữ.”

Hạ hắc tử vội vàng cười nịnh: “Vâng vâng, tướng quân anh minh.”

Trần Tín nghe mà chân mày càng cau chặt hơn, chấp tay sau hông đi hai bước, hỏi với giọng hơi bực bội: “Hấn ta đi chưa?”

Mặt Thạ nói xen vào: “Chưa đi, đệ nghe ý bọn chúng thì chắc là còn ở thêm mấy ngày. Hơn nữa ba tên đó tới giờ cơm mà còn chưa đi, tám phần là muốn ở lại ăn chùa. Đại ca cứ nghĩ coi, đầu tiên là xem bệnh sau đó là ăn chùa, vậy có phiền không...”

Mặt Thạ đơn giản là lấy tâm ăn chùa để đo bụng người khác, hấn cho là ai cũng cố tình tới đúng giờ cơm để ăn chùa như mình.

Nhưng mà Trần Tín lại tin cái luân điệu vợ vắn này.

Hấn đập bàn đánh “Rầm” một tiếng, nổi giận quát: “Tại sao các ngươi dám về nhanh vậy hả... Lỡ hấn là gian tế thì sao?!”

Hạ hắc tử oan ức: “Tướng quân, chúng thuộc hạ chỉ sợ ngài trách tội.”

Mặt Thạ quyết định đánh rắn đập đầu, nói hòa theo: “Đại ca, sáng mai bọn đệ sẽ đi canh chừng thật gắt gao.”

Trần Tín hừ một tiếng, không quan tâm tới bọn hấn nữa mà chấp tay sau lưng quay ngoác về phòng.

Để lại ba người trong đại sảnh ngó nhau ngơ ngác, không biết làm sao.

Đúng lúc này, Tần Nguyên thanh thoi thối phe phẩy phát phơ cây quạt đi ra, ba người thoáng thấy người đáng tin tới bèn hô lên đồng thanh: “Lão Nhị, Nhị ca...”

Tần Nguyên phát cây quạt đầy khí thế, cười nói: “Nào nào, lại đây ngồi uống miếng nước, nghỉ chân chút nào.”

Mặt Thạ đặt phịch mông xuống ghế, sốt ruột nói ngay: “Nhị ca, ai cũng nói đầu óc huynh nhạy bén, huynh nhanh nhanh nghĩ cách đi.”



Tần Nguyên lắc lư cây quạt khá là phong độ, ung dung nói: “Các đệ, hoàng đế chưa lo mà thái giám đã gấp rồi à.”

Mặt Thạ trừng hai mắt lên sừng cò: “Lão Nhị, huynh dám nói mình không đau lưng không, huynh xem mấy hôm nay chúng ta sống thế nào hả? Suốt ngày nè nếp phép tắc y chang đại cô nương, chỉ sợ chọc cho đại ca nổi khùng.”

Tần Nguyên nghe mà trầm ngâm giây lát, nhỏ giọng đáp: “Ừm, thật ra thì ta có một ý.”

Mặt Thạ và Hạ hắc tử vừa nghe có cách thì nhanh nhẩu chen đầu tới, trưng ra tư thế chăm chú lắng nghe.

Tần Nguyên tiếp lời: “Hôm nay ta vào phòng đại ca, hình như thấy huynh ấy đang viết gì đó, các đệ đây ai rảnh thì tới đó lấy, có dịp nào thích hợp thì giao cho Văn cô nương, ừm, giống như lần trước vậy.”

Hạ hắc tử nhớ lại chuyện lần trước thì xì mặt, miệng ngoác rộng như cái gáo: “Lão Nhị, người đừng hăm hại ta, lỡ Văn đại phu cho thêm một quả tim heo thận heo hay bộ phận nào đó của heo, đại ca trách tội thì ta không gánh nổi đâu.”

Tần Nguyên cười xảo quyết, dùng cây quạt vồ vồ vào cái đầu to của hắn, rồi nói với hàm ý sâu xa: “Người dốt quá, thật ra ngay lúc đại ca nói ra câu đó thì đã hồi hận rồi, nhưng huynh ấy không rút mặt mũi đi được. Các người cứ việc tới đó, bất kể Văn cô nương trả về vật gì, huynh ấy cũng có cơ để đi tìm cô ấy, hiểu chưa?”

Hạ hắc tử há miệng, ngậm lại một hồi mới bưng tỉnh, lập tức bật ngón cái khen tấm tắc: “Lão Nhị, thảo nào hai ta được người khác khen là có học thức nhất núi Nhạn Minh, người đúng là đảm nhiệm cái danh này cực tốt.”

Ánh mắt Tần Nguyên lóe lên, cười ra vẻ khiêm tốn: “Đi đi, quan sát thật kỹ hành động của đại ca.”

Hạ hắc tử cười khà khà rồi chạy như bay vào phòng Trần Tín hầu hạ.

Lúc này Trần Tín đang buồn bực đi tới đi lui trong phòng một cách bất an. Đồ đạc trên bàn bị hấn lật tung tới ngổn ngang. Hạ hắc tử đi vào mở lời: “Tướng quân, trong phòng ngột ngạt, ngài ra ngoài một lát cho mát đi ạ.”

Trần Tín nói mà chẳng buồn suy nghĩ: “Hừ, trời nóng tới mức làm người ta bực dọc.” Nói rồi mặt ủ mày chau bước ra khỏi phòng.

Hạ hắc tử ở đằng sau gọi với theo: “Tướng quân, thuộc hạ dọn phòng một chút rồi sẽ tới ngay.”

Trần Tín chẳng thèm đếm xỉa tới hấn, lê bước rữ rượi ra ngoài.

Hạ hắc tử chớp thời cơ nhanh tay xốc tung đồ đạc trên bàn. Chũ trên tờ giấy này hết như gà bới, không phải, tờ giấy khác viết câu “Nữ tử và tiểu nhân khó dưỡng”, chả phải lời hay ý đẹp gì, không phải luôn. Lục lọi cả buổi trời rốt cuộc hấn cũng tìm được một tờ giấy, trên đó viết mấy chữ “Văn Đan Khê Văn Đan Khê Đan Khê”.

Hạ hắc tử cười trộm, gấp lại rồi nhét vào lòng. Nhưng nghĩ lại, hấn sợ tới lúc đó Văn Đan Khê lại nghi là hấn viết hộ, bèn tìm thêm mấy tờ bố cáo do Trần Tín tự tay viết trước đây để mang kèm theo.

Rạng sáng hôm sau, ba người lại cùng nhau vào thôn Thanh Khê lần nữa. Lần này Mặt Thạ còn đặc biệt vác theo hai bao lúa mạch, một túi đậu xanh và nửa túi đậu tằm, hấn vẫn còn nhớ nhung cái món ăn vặt lần trước. Trong khi Hạ hắc tử thì nhớ lời Tần Nguyên dặn, mua một cái đầu heo to để xách qua.

Văn Đan Khê không ngờ ba người này lại quay lại nhanh như vậy. Nhưng cô vẫn rất hợp tác không hỏi Quách Đại Giang khó chịu chỗ nào. Và lại còn hết sức tự nhiên giao cho Mặt Thạ và Hạ hắc tử nhiệm vụ giã lúa mạch và xay số đậu tằm với đậu phụ mà cô ngâm tới qua, để cô làm bánh bột lọc. Phân công công việc cho mỗi người đâu đó xong xuôi, cô mới bắt tay vào làm đầu heo kho.

Nam nhân làm việc nặng rất nhanh, thành thử hơn một canh giờ sau đã nghiền xong đậu và lúa mạch. Văn Đan Khê bỏ chúng vào trong nồi đun nóng, khuấy đều tới khi chín, cuối cùng tắt lửa, xới vào trong chậu để nguội sau đó đúc bánh bột lọc.

Từng chiếc bánh đúc ra có màu trong suốt óng ánh, Văn Đan Khê vắt chúng ra thành từng khối lớn, sau đó cắt ra thành từng miếng nhỏ, rắc muối và xịt thêm nước tương, giấm, tỏi băm và dưa leo xắt sợi, dầu vừng, lá bạc hà, rồi bỏ thêm vào hành lá đã thái nhỏ. Ăn vào để giải nhiệt rất tốt. Thêm hai đĩa thịt đầu heo phối với bánh màn thầu, nhìn qua đã phát thèm. Mặt Thạ nuốt nước miếng ừng ực, xoa xoa hai tay, chỉ cần chủ nhân phát lệnh là phóng lên bàn ăn ngay lập tức. Ai dè đúng lúc này, công sân lại bị đập rầm rầm.

Khách tới nhà chính là ba người nhóm Tống Nhất Đường, bữa nay Tống Nhất Đường đã đổi sang bộ y phục ánh trắng, thần sắc đã dễ nhìn hơn hôm qua

rất nhiều. Hấn đi đứng đỉnh vào sân, Mặt Thạo nhác thấy đã sinh lòng cảnh giác, trông hệt như sư tử xù lông.

Văn Đan Khê đứng lên chào hỏi: “Tổng công tử đã khỏe hơn chưa?”

Tổng Nhất Đường mỉm cười gật đầu: “Hôm qua đa tạ Văn đại phu đã ra tay cứu giúp, giờ ta đã đỡ hơn rồi. Bài thuốc trị đau đầu kia rất hữu dụng.”

Văn Đan Khê cười điềm đạm đáp: “Không cần khách sáo, trị bệnh cứu người là thiên chức của ta, chỉ cần có ích là tốt rồi.”

Tổng Nhất Đường hỏi: “Chẳng hay Văn đại phu có chữa được bệnh đau nhức chân không?”

Văn Đan Khê nghĩ ngợi giây lát, ở hiện đại nó gọi là bệnh phong thấp.

Cô chỉ im lặng một chốc rồi dè dặt đáp: “VẬY phải coi tình hình cụ thể, chẳng hay người bị đau ở đâu, nguyên nhân bệnh là gì? Phải biết rõ thì mới khẳng định được.”

Tổng Nhất Đường nhắc tới nguyên nhân bệnh thì giọng hơi hạ xuống: “Người bệnh là gia mẫu của ta. Nguyên nhân là do nhiễm phong hàn sau khi sinh.”

Văn Đan Khê chú ý thấy lúc y nói tới đoạn phong hàn sau khi sinh, trong mắt lóe lên một tia hàn quang chớp nhoáng.

Văn Đan Khê vờ như không phát hiện ra, đáp với sắc mặt bình tĩnh: “Ta phải gặp tận mặt người bệnh thì mới khẳng định được.”

Tổng Nhất Đường thở dài tiếc nuối, chậm rãi nói: “Chờ ta về lo liệu xong chuyện nhà, có lẽ sẽ quay lại làm phiền Văn đại phu lần nữa, tới lúc đó xin Văn đại phu đừng khước từ.”

Văn Đan Khê cười cười, nghĩ đôi phương chỉ đang nói lời khách sáo mà thôi. Trông bề ngoài người này nhất định là có thân phận bất phàm, bao nhiêu danh y nổi tiếng không mời, sao lại thỉnh một lang trung nông thôn gà mờ như cô chứ?

Tiếp đó thị vệ thanh y lại móc ra một thỏi bạc, nhờ Văn Đan Khê bóc thêm vài đơn thuốc tránh nóng, tiện thể lấy thêm một ít Thương Nhĩ tử và đường đỏ. Văn Đan Khê cấp tốc bóc thuốc, phân loại rồi gói kỹ lại, giao cho thị vệ thanh y. Đợi việc xong xuôi, Mặt Thạo và Hạ hắc tử lập tức bắn ánh mắt lấp lánh về phía ba người này, lèm bèm trong bụng, tới lúc biến rồi.

Ai ngờ, Tổng Nhất Đường cứ như chẳng phát hiện ra, chỉ quay đầu nhìn thức ăn trên bàn, thị vệ thanh y vừa thấy công tử nhà mình có điều thắc mắc thì vội lên tiếng hỏi thay: “Xin hỏi Văn đại phu đây là món gì? Trước nay chúng ta chưa từng gặp.”

Văn Đan Khê đáp: “Đây là bánh bột lọc do ta tự làm. Các vị có muốn nếm thử không?”

Thật ra Văn Đan Khê biết người này rất thận trọng trong ăn uống, nên chỉ mời xã giao lấy lệ thôi. Nào ngờ Tống Nhất Đường như thể đôi nét, được đà đáp luôn: “Văn đại phu đã mời thịnh tình như vậy mà ta từ chối thì bất kính, đành nếm thử thôi.” Dứt lời, tiện thể chọn đại một chỗ ngồi.

Mặt Thạ há hốc mồm ngơ ngác, chửi thầm, tên này mặt dày còn hơn mình, người ta xã giao mà hấn lại tưởng thật.

Văn Đan Khê đành phải lấy thêm ba bộ chén đĩa nữa. Thị vệ hắc y muốn thử qua thức ăn như lúc trước, nhưng Tống Nhất Đường lại xua tay cản. Hấn nhẹ nhàng dùng đũa gắp một chiếc bánh bột lọc đưa vào miệng nhắm nháp, rồi cao giọng khen: “Mát lạnh ngon miệng, trơn mềm dễ chịu, rất ngon.”

Mặt thạ ngồi bên đầu môi xem thường, sau đó ăn cực lực cho hả giận.

Văn Đan Khê múc thêm hai chén cho hai vị thị vệ, hai người được Tống Nhất Đường cho phép mới nhận lấy. Thành ra bữa cơm này trôi qua trong bầu không khí hết sức kỳ cục, sau khi ăn xong hai nhóm gần như cáo từ cùng một lúc.

Bọn Hạ hắc tử chờ thời tiết mát hơn rồi đi làm thêm chút chuyện, tới khi trời chạng vạng thì ghé ngang qua Văn gia lần nữa, lúc này Hạ hắc tử mới lôi tờ giấy ra rứt rề đưa cho Văn Đan Khê.

Văn Đan Khê cho rằng mấy người này lại giở trò như lần trước, cô nhận lấy nhìn vào, đập ngay vào mắt là tên cô được viết với nét chữ giương nanh múa vuốt, bút pháp nguệch ngoạc ẩu tả, nhìn qua đã biết ngay chủ nhân của nó nhất định rất bộp chộp cầu thả.

Hạ hắc tử lo Văn Đan Khê không tin mình nên lật đặt giải thích: “Văn đại phu, đây thật sự là chữ của tướng quân bọn ta. Không tin cô cứ so với mấy tờ công văn ngài ấy tự viết đi, chữ của ta với ngài ấy khác nhau hoàn toàn.”

Văn Đan Khê gật đầu, bình luận đúng trọng tâm: “Chữ ngài ấy nhìn còn khó coi hơn huỳnh.”

Hạ hắc tử nghe xong thì cười hề hề, lập tức ưỡn thẳng ngực lên, chữ Tướng quân còn chẳng đẹp bằng hấn, hấn nhảy nhót ăn mừng chút đỉnh không được à!

Văn Đan Khê nhìn mặt giấy rồi lật tiếp ra mặt sau, thấy trên đó vẽ một con nhím, đứng thẳng bên cạnh là một con chó bự đang trợn cặp mắt tròn xoe lườm con nhím kia, trông cứ như muốn nuốt tọng con nhím vào bụng, nhưng không biết làm sao để xuống miệng.

Bọn Hạ hắc tử và Mặt thạ thộn mặt ra, họ chỉ thấy tên của Văn Đan Khê ở mặt trước, chứ đâu biết ở mặt sau còn vẽ thứ trời đánh này? Con nhím không phải đại diện cho cô sao? Còn con chó kia tất nhiên là đại ca, giờ biết làm sao đây?

Mắt Hạ hắc tử đảo tít lên, lập tức nảy ra một ý: “A, Văn đại phu, hay là cô cũng vẽ một bức tranh đi.”

Mặt Thạo hóp tóp chen mồm: “Đúng đúng, cô vẽ một bức Đại vương bát(*) đi.”

(*) Con rùa bự, tiếng lóng trong tiếng Trung là “Đồ con rùa”.

Quách Đại Giang mắt kiên nhẫn lườm hấn một cái, Mặt Thạo hết cách đành ngậm miệng lại.

Văn Đan Khê cười hiền lành, đối phương thiếu đầu óc nhưng cô đâu có thiếu. Đối phó với người bướng kiêu này thì cách tốt nhất là lờ tịt hấn đi.

Cô gấp bức vẽ lại rồi khẽ mỉm cười đáp: “Thôi, không cần đâu. Ta chẳng buồn chấp nhặt với người như thế làm gì. Trời không còn sớm nữa, các vị nên về nhanh đi.”

Ba người đành chịu, rục rịch đứng dậy.

Văn Đan Khê bổ sung thêm: “Đúng rồi, trong nồi vẫn còn thịt đầu heo, các vị mang về nhé.”

Quách Đại Giang nghĩ ăn xong rồi còn gói mang về thì hơi kỳ, vội khoát tay từ chối: “Không cần đâu, cô cứ giữ lại đi.”

Hai mắt Hạ hắc tử bỗng sáng vụt lên, thảo nào Lão Nhị bảo hấn mua đầu heo, quân sư đúng là thông minh, hấn mang đầu heo về cho Tướng quân, sau đó chẳng nói gì để ngài ấy tự đoán là xong rồi.

Văn Đan Khê tìm giỏ bỏ thịt đầu heo vào, rồi lấy thêm một miếng bánh bột lọc to đùng còn dư lúc sáng được treo trong giếng làm lạnh, cho họ mang theo luôn thể.

Mặt Thạo mặt dày nói: “Văn đại phu, cô trộn giùm bọn ta luôn đi.”

Văn Đan Khê cười cười, nhờ Lý thẩm trộn thức ăn cho họ rồi xếp lại vào giỏ đựng. Sau đó nói: “Các vị cứ về thẳng đừng dừng lại đâu nhé, không thì bánh hư đấy.”

Ba người nhanh nhẩu trả lời đồng thanh, xách giỏ đồ ra về.

Trên núi Nhạn Minh, trong mái đình hóng mát tọa lạc giữa sườn núi, Tần Nguyên mặc chiếc áo mùa hè màu xám bằng sợi đay đơn giản, phe phẩy cây quạt, chốc chốc lại lộ đầu ra ngoài ngó nghiêng chung quanh.

Lưu đầu bếp trong quân lê cái chân béo ú ngắn tũn chạy tới nơi xin chỉ thị: “Đại tướng quân Nhị tướng quân, xin hỏi bao giờ thì dùng cơm tối?”

Trần Tín bực mình xua xua tay: “Đã nói rồi, không ăn.”

Lưu đầu bếp đành phải vái chào lui ra.

Tần Nguyên nhàn nhã thưởng thức trà lạnh, đúng lúc này, bọn Mặt Thạo và Hạ hắc tử tay xách giỏ tay ôm hộp sải bước đi tới.

Mặt Thạ mới tới đã chạy ào lên tâng công trước nhất: “Đại ca Nhị ca, các huynh coi bọn đệ mang đồ ngon về cho các huynh này.”

Nói rồi mở hộp đựng thức ăn ra, sau đó sai một tiểu lâu la vào lấy chén đĩa.

Trần Tín nhìn lướt qua thức ăn trên bàn, hờ hững gấp một chiếc bánh bột lọc, Hạ hắc tử cắt thịt đầu heo làm đôi rồi bung lên, nửa còn lại đặt nguyên xi trên bàn.

Trần Tín vừa ăn vừa hỏi: “Mua ở đâu vậy? Vị cũng tạm chấp nhận được.”

Hạ hắc tử cười hì hì đáp: “Tướng quân, không phải mua mà có người tặng.”

Trong lòng Trần Tín đã biết ai tặng, nhưng vẫn hỏi băng quơ như không biết gì: “Là ai?”

Mặt Thạ giành trả lời: “Tất nhiên là Văn đại phu.”

Trần Tín nghe xong thì lòng bỗng dâng lên cơn mừng rỡ không nén nổi, nhưng vẫn không thể hiện ra nét mặt, hấn giả vờ thâm trầm, gật gù nói: “Ừm, coi như cô ta biết điều.”

Tần Nguyên cười mập mờ hỏi: “Nhưng mà, tại sao Văn đại phu lại tặng đầu heo cho các đệ? Hay là lại có sự tích gì chẳng?”

Trần Tín vừa nghe câu này thì trừng ba người với ánh mắt sắc lẹm, lạnh giọng hỏi: “Nói đi, các ngươi lại lên làm chuyện gì sau lưng ta?”

Sống lưng Hạ hắc tử hơi cứng lại, vô thức giơ tay lau lau trán.

Tần Nguyên nhướn mày, hỏi bằng giọng rất dị: “Hắc tử, ngươi nói xem nào.”

Hạ hắc tử liếc Tần Nguyên đầy ngụ ý: Tới qua ngươi hứa rồi, ngươi phải chịu trách nhiệm cho bọn ta đó.

Tần Nguyên như đi guốc trong bụng Hạ hắc tử, nháy mắt trấn an: Đừng sợ, ta đảm bảo giùm cho.

Hạ hắc tử thấy có người cô vũ, nhất thời tim không đập nhanh mà lưng cũng không cứng nữa. Hấn háng giọng nói thật đõng dạc: “Tới qua thuộc hạ dọn phòng cho tướng quân, vô tình nhìn thấy một bức tranh đẹp nên bèn cắt lại, nào ngờ hôm nay lại bị Văn đại phu vô tình ngó thấy. Lúc gần đi, Văn đại phu mỉm cười đầy thâm ý, rồi bảo thuộc hạ mang đầu heo về đây.”

Mặt Trần Tín sầm xuống, hỏi: “Nói, bức tranh ngươi cho cô ta xem vẽ gì?”

Mặt Thạ chõ mồm vào: “Cái này đệ biết, là vẽ con chó bự cắn con nhím nhỏ.”

... Cả đình lặng ngắt như tờ.

Mặt Trần Tín căng phình tới mức đỏ bừng, hấn đứng bật dậy ngay tức khắc, Hạ hắc tử sợ rúm người vội lui ra sau mấy bước.

Ánh mắt sắc bén như dao găm của Trần Tín đảo quanh dò xét bọn Mặt Thợ và Hạ hắc tử, sau cùng rơi xuống nét mặt thối của Tần Nguyên.

Tần Nguyên chẳng buồn nhìn hắn, chỉ nhìn nửa cái đầu heo còn nguyên xi trên bàn. Rung đùi lăm lăm với giọng đặc ý: “Lần trước tặng tim heo là để chỉ thiếu đầu óc, lần này tặng đầu heo để ám chỉ điều gì?”

“RÂM!”

Trần Tín động mạnh xuống bàn, mâm đĩa trên bàn nhảy hết lên theo con đĩa chân, bỗng nghe hắn hét lên phẫn nộ: “Cô ta lại dám nói ta là đồ đầu heo!”

Mặt Thợ không sợ chết còn đổ thêm dầu vào lửa: “Chưa chắc đại ca là đầu heo, không chừng cô ấy nói huynh là óc heo”

Mọi người: “...”